

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN R  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Bản án số:19/2022/HS-ST

Ngày 04 – 7 - 2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN R, TỈNH QUẢNG NGÃI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Hải Nam
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Huỳnh Tấn Thương.  
Ông Nguyễn Đức Khánh

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Ngọc Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện R.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện R tham gia phiên tòa:* Ông Võ Duy Khải – Kiểm sát viên.

Từ ngày 28 tháng 6 đến ngày 04 tháng 7 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện R xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 11/2021/TLST- HS, ngày 22 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 152/2021/QĐXXST – HS, ngày 06/12/2021; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số: 169/TB- TA, ngày 13/01/2022; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số: 199/TB- TA, ngày 09/02/2022; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số: 228/TB- TA, ngày 07/3/2022; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số: 80/TB- TA, ngày 05/4/2022; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số: 360/TB- TA, ngày 04/5/2022, quyết định hoãn phiên tòa số 423/2022/QĐST – HS ngày 16 tháng 6 năm 2022, đối với các bị cáo:

**1. Lê Thị K**, sinh ngày 10 tháng 12 năm 1955; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Q, xã E, huyện R, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T (đã chết) và bà Phạm Thị T1, sinh năm 1931; chồng: Nguyễn Văn H, sinh năm 1956; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2. Trần Thị N**, sinh ngày 01 tháng 9 năm 1973; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Q, xã E, huyện R, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình T2, sinh năm 1952 và bà Đặng Thị L, sinh năm 1952; chồng: Lê Văn H1, sinh

năm 1972; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**3. Nguyễn Đình H2**, sinh ngày 02 tháng 02 năm 1963; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Q, xã E, huyện R, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình V (đã chết) và bà Trần Thị C, sinh năm 1938; vợ: Nguyễn Thị L1, sinh năm 1964; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**\* Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1955.
- Bà Nguyễn Thị Hương G, sinh năm 1990.
- Bà Đỗ Thị V1, sinh năm 1961.
- Bà Nguyễn Thị H3, sinh năm 1968.
- Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1973.
- Bà Bùi Thị M, sinh năm 1947.
- Ông Phạm Hồng T3, sinh năm 1958.

Cùng trú tại: Thôn Q, xã E, huyện R, tỉnh Quảng Ngãi (Cùng vắng mặt tại phiên tòa).

- Ông Nguyễn Ngọc B, sinh năm 1957.

Trú tại: Thôn U, xã E, huyện R, tỉnh Quảng Ngãi (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Ông Nguyễn Văn C1, sinh năm 1964.

Trú tại: Thôn S, xã E, huyện R, tỉnh Quảng Ngãi (Vắng mặt tại phiên tòa).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa; nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 30 phút ngày 16/12/2020, Công an huyện R phát hiện, bắt quả tang Lê Thị K đang dựa trên kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Khánh Hòa tiến hành đối chiếu với tịch đề đài Trung xác định thắng thua số đề mà K ghi bán đề cho người khác, tạm giữ tài liệu, đồ vật liên quan hành vi đánh bạc bằng hình thức lô đề của Lê Thị K gồm: 02 (hai) điện thoại di động; 03 (ba) tờ giấy ghi bán đề (thường gọi tịch đề) số tiền đánh đề trong 3 tịch đề là 9.772.000đ; 01 (một) bút bi màu mực xanh; số tiền 24.394.000đ (Hai mươi bốn triệu ba trăm chín mươi bốn nghìn đồng) trên người Lê Thị K.

Hình thức ghi số đề của K: Vào các buổi chiều hằng ngày K ở tại nhà, ghi bán số đề bằng cách dùng kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh Miền Trung, Tây Nguyên (thường gọi là đài Trung, mở thưởng khoảng 17 giờ 15 phút) và kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh miền Bắc (thường gọi là đài Bắc, mở thưởng khoảng 18 giờ 15 phút) để xác định thắng thua người mua số đề. K bán số đề hình thức trực tiếp (người chơi trực tiếp đến nhà ghi mua lô đề, K ghi nhận vào

tịch đề và vào mảnh giấy nhỏ giao cho người chơi giữ làm căn cứ nhận tiền nếu thắng đề) hoặc thông qua điện thoại di động (người chơi gọi đến số điện thoại của bị can K, nội dung đánh bạc được ghi chép vào tịch đề; sau đó người chơi đến gặp K trả tiền mua lô đề, nhận tiền thắng đề nếu có).

Tỉ lệ thắng thua lô, đề là 1/70 đài Trung hoặc 1/80 đài Bắc với hình thức mua số đầu, đuôi, lô; 1/500 đài Trung hoặc 1/600 đài Bắc với hình thức mua cặp số đá; 1/400 đài Trung hoặc 1/500 đài Bắc với hình thức mua số ba con.

Thời điểm từ cuối tháng 11 năm 2020, Trần Thị N đến nhà K chơi. Biết K ghi bán số lô đề nên N đã đề nghị K nhận ghi lô đề rồi chuyển tịch cho N để hưởng hoa hồng; N trực tiếp đối chiếu, xác định thắng thua lô đề thì K đồng ý. Hai bị can thống nhất mức hoa hồng là 29,5% số tiền mua bạc trên tịch đề đài Trung và 19,5% số tiền mua bạc trên tịch đề đài Bắc; hình thức chuyển tịch đề thông qua mạng xã hội Zalo.

Quá trình điều tra xác định: Từ ngày 04/10/2020 đến ngày 25/11/2020, Lê Thị K sử dụng điện thoại di động để ghi bán số đề cho người khác và tự xác định ăn thua với người đánh bạc: Cụ thể:

Ngày 04/10/2020, K dùng điện thoại ghi bán số đề đài Bắc cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 1.350.000đ, kết quả thắng đề là 3.200.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 4.550.000đ.

Ngày 05/10/2020, K dùng điện thoại ghi bán số đề đài Trung cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 360.000đ, kết quả thua đề, tổng số tiền đánh bạc là 360.000đ. Dùng điện thoại di động ghi bán số đề đài Bắc cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 540.000đ, kết quả thắng đề là 800.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 1.340.000đ.

Ngày 06/10/2020, K dùng điện thoại ghi bán số đề đài Trung cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 1.800.000đ, kết quả thua đề, tổng số tiền đánh bạc là 1.800.000đ. Dùng điện thoại di động ghi bán số đề đài Bắc cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 1.080.000đ, kết quả thua đề, tổng số tiền đánh bạc là 1.080.000đ.

Ngày 07/10/2020, K dùng điện thoại ghi bán số đề đài Trung cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 720.000đ, kết quả thua đề, tổng số tiền đánh bạc là 720.000đ.

Ngày 08/10/2020, K dùng điện thoại ghi bán số đề đài Trung cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 1.800.000đ, kết quả thua đề, tổng số tiền đánh bạc là 1.800.000đ. Dùng điện thoại di động ghi bán số đề đài Bắc cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 1.620.000đ, kết quả thắng đề là 2.400.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 4.020.000đ.

Ngày 09/10/2020, K dùng điện thoại ghi bán số đề đài Trung cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 360.000đ, kết quả thua đề, tổng số tiền đánh bạc là 360.000đ. Dùng điện thoại di động ghi bán số đề đài Bắc cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 1.350.000đ, kết quả thua đề, tổng số tiền đánh bạc là 1.350.000đ.

Ngày 10/10/2020, K dùng điện thoại ghi bán số đề đài Trung cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 360.000đ, kết quả thua đề, tổng số tiền đánh bạc là 360.000đ. Dùng điện thoại di động ghi bán số đề đài Bắc cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 1350.000đ, kết quả thua đề, tổng số tiền đánh bạc là 1.350.000đ.

Ngày 11/10/2020, K dùng điện thoại di động ghi bán số đề đài Bắc cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 1.080.000đ, kết quả thua đề, tổng số tiền đánh bạc là 1.080.000đ.

Ngày 12/10/2020, K dùng điện thoại ghi bán số đề đài Trung cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 720.000đ, kết quả thua đề, tổng số tiền đánh bạc là 720.000đ. Dùng điện thoại di động ghi bán số đề đài Bắc cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 1.350.000đ, kết quả thua đề, tổng số tiền đánh bạc là 1.350.000đ.

Ngày 13/10/2020, K dùng điện thoại ghi bán số đề đài Bắc cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 1620.000đ, kết quả thua đề, tổng số tiền đánh bạc là 1620.000đ.

Ngày 14/10/2020, K dùng điện thoại ghi bán số đề đài Bắc cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 1620.000đ, kết quả thua đề, tổng số tiền đánh bạc là 1620.000đ.

Ngày 15/10/2020, K dùng điện thoại ghi bán số đề đài Trung cho ông Nguyễn Đình H2 và một người chưa xác định được lai lịch với số tiền đánh đề là 990.000đ, kết quả thua đề, tổng số tiền đánh bạc là 990.000đ. Dùng điện thoại di động ghi bán số đề đài Bắc cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 1620.000đ, kết quả thắng đề là 4.800.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 6.420.000đ.

Ngày 16/10/2020, K dùng điện thoại ghi bán số đề đài Bắc cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 1620.000đ, kết quả thắng đề là 2400.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 4.020.000đ.

Ngày 17/10/2020, K dùng điện thoại ghi bán số đề đài Trung cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 720.000đ, kết quả thua đề, tổng số tiền đánh bạc là 720.000đ. Dùng điện thoại di động ghi bán số đề đài Bắc cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 360.000đ, kết quả thua đề, tổng số tiền đánh bạc là 360.000đ.

Ngày 18/10/2020, K dùng điện thoại ghi bán số đề đài Trung cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 360.000đ, kết quả thua đề, tổng số tiền đánh bạc là 360.000đ. Dùng điện thoại di động ghi bán số đề đài Bắc cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 540.000đ, kết quả thua đề, tổng số tiền đánh bạc là 540.000đ.

Ngày 19/10/2020, K dùng điện thoại ghi bán số đề đài Trung cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 1.800.000đ, kết quả thua đề, tổng số tiền đánh bạc là 1800.000đ. Dùng điện thoại di động ghi bán số đề đài Bắc cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 1620.000đ, kết quả thua đề, tổng số tiền đánh bạc là 1.620.000đ.

Ngày 21/10/2020, K dùng điện thoại ghi bán số đề đài Trung cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 360.000đ, kết quả thắng đề là 700.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 1060.000đ.

Ngày 23/10/2020, K dùng điện thoại ghi bán số đề đài Trung cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 360.000đ, kết quả thua đề, tổng số tiền đánh bạc là 360.000đ. Dùng điện thoại di động ghi bán số đề đài Bắc cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 540.000đ, kết quả thắng đề là 1600.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 2.140.000đ.

Ngày 24/10/2020, K dùng điện thoại ghi bán số đề đài Bắc cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 540.000đ, kết quả trúng đề là 800.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 1.340.000đ.

Ngày 25/10/2020, K dùng điện thoại ghi bán số đề đài Trung cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 360.000đ, kết quả thua đề, tổng số tiền đánh bạc là 360.000đ. Dùng điện thoại di động ghi bán số đề đài Bắc cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 540.000đ, kết quả thua đề, tổng số tiền đánh bạc là 540.000đ.

Ngày 26/10/2020, K dùng điện thoại ghi bán số đề đài Trung cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 360.000đ, kết quả trúng đề là 1400.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 1.760.000đ. Dùng điện thoại di động ghi bán số đề đài Bắc cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 540.000đ, kết quả thua đề, tổng số tiền đánh bạc là 540.000đ.

Ngày 27/10/2020, K dùng điện thoại ghi bán số đề đài Trung cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 360.000đ, kết quả trúng đề là 700.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 1.060.000đ. Dùng điện thoại di động ghi bán số đề đài Bắc cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 540.000đ, kết quả thắng đề là 1600.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 2.140.000đ.

Ngày 01/11/2020, K dùng điện thoại ghi bán số đề đài Trung cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 360.000đ, kết quả thua đề, tổng số tiền đánh bạc là 360.000đ.

Ngày 02/11/2020, K dùng điện thoại ghi bán số đề đài Trung cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 720.000đ, kết quả thua đề, tổng số tiền đánh bạc là 720.000đ.

Ngày 08/11/2020, K dùng điện thoại ghi bán số đề đài Trung cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 1080.000đ, kết quả thua đề, tổng số tiền đánh bạc là 1080.000đ.

Ngày 09/11/2020, K dùng điện thoại ghi bán số đề đài Trung cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 720.000đ, kết quả thua đề, tổng số tiền đánh bạc là 720.000đ.

Ngày 12/11/2020, K dùng điện thoại ghi bán số đề đài Trung cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 360.000đ, kết quả thắng đề là 700.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 1.060.000đ.

Ngày 19/11/2020, K dùng điện thoại di động ghi bán số đề đài Bắc cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 1080.000đ, kết quả thắng đề là 1600.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 2680.000đ.

Ngày 21/11/2020, K dùng điện thoại ghi bán số đề đài Trung cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 360.000đ, kết quả thua đề, tổng số tiền đánh bạc là 360.000đ.

Ngày 22/11/2020, K dùng điện thoại ghi bán số đề đài Trung cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 720.000đ, kết quả thua đề, tổng số tiền đánh bạc là 720.000đ. Dùng điện thoại di động ghi bán số đề đài Bắc cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 2.160.000đ, kết quả thua đề, tổng số tiền đánh bạc là 2.160.000đ.

Ngày 23/11/2020, K dùng điện thoại ghi bán số đề đài Trung cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 900.000đ, kết quả thua đề, tổng số tiền đánh bạc là 900.000đ.

Ngày 25/11/2020, K dùng điện thoại ghi bán số đề đài Bắc cho ông Nguyễn Đình H2 với số tiền đánh đề là 540.000đ, kết quả thắng đề là 1600.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 2.140.000đ.

Từ ngày 29/11/2020 đến ngày 15/12/2020, Lê Thị K ghi bán đề cho người khác, sau đó chụp hình tịch đề và chuyển tịch đề cho Trần Thị N qua mạng zalo để N xác định thắng thua đề, cụ thể:

Ngày 29/11/2020, đài Trung số tiền đánh đề là 2.081.000đ, kết quả thắng đề là 1.750.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 3.831.000đ; đài Bắc số tiền đánh đề là 1.215.000đ, số tiền trúng đề là 2.500.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 3.715.000đ.

Ngày 30/11/2020, đài Trung số tiền đánh đề là 2.165.000đ, số tiền trúng đề là 1.400.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 3.565.000đ; đài Bắc số tiền đánh đề là 1.315.000đ, số tiền trúng đề là 2.400.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 3.715.000đ.

Ngày 01/12/2020, đài Trung số tiền đánh đề là 3.160.000đ, số tiền trúng đề là 2.100.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 5.260.000đ; đài Bắc số tiền đánh đề là 1.134.000đ, không có trúng đề, tổng số tiền đánh bạc là 1.134.000đ.

Ngày 02/12/2020, đài Trung số tiền đánh đề là 1.771.000đ, số tiền trúng đề là 3.500.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 5.271.000đ; đài Bắc số tiền đánh đề là 540.000đ, không có trúng đề, tổng số tiền đánh bạc là 540.000đ.

Ngày 03/12/2020, đài Trung số tiền đánh đề là 3.097.000đ, số tiền trúng đề là 1.820.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 4.917.000đ; đài Bắc số tiền đánh đề là 1.720.000đ, số tiền trúng đề là 2.000.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 3.720.000đ.

Ngày 04/12/2020, đài Trung số tiền đánh đề là 4.999.000đ, số tiền trúng đề là 4.690.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 9.689.000đ; đài Bắc số tiền đánh đề là 1.558.000đ, số tiền trúng đề là 3.400.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 4.958.000đ.

Ngày 05/12/2020, đài Trung số tiền đánh đề là 4.380.000đ, số tiền trúng đề là 3.500.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 7.880.000đ; đài Bắc số tiền đánh đề là 2.2152.000đ, không có trúng đề, tổng số tiền đánh bạc là 2.152.000đ.

Ngày 06/12/2020, đài Trung số tiền đánh đề là 3.801.000đ, số tiền trúng đề là 840.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 4.641.000đ; đài Bắc số tiền đánh đề là 224.000đ, số tiền trúng đề là 600.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 824.000đ

Ngày 07/12/2020, đài Trung số tiền đánh đề là 2.603.000đ, số tiền trúng đề là 350.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 2.953.000đ; đài Bắc số tiền đánh đề là 964.000đ, không có trúng đề, tổng số tiền đánh bạc là 964.000đ

Ngày 08/12/2020, đài Trung số tiền đánh đề là 3.346.000đ, số tiền trúng đề là 2.310.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 5.656.000đ; đài Bắc số tiền đánh đề là 1.153.000đ, không có trúng đề, tổng số tiền đánh bạc là 1.153.000đ.

Ngày 09/12/2020, đài Trung số tiền đánh đề là 4.337.000đ, số tiền trúng đề là 14.700.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 19.037.000đ; đài Bắc số tiền đánh đề là 1990.000đ, số tiền trúng đề là 1.360.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 3.350.000đ.

Ngày 10/12/2020, đài Trung số tiền đánh đề là 4.031.000đ, số tiền trúng đề là 2.800.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 6.831.000đ; đài bắc số tiền đánh đề là 1.693.000đ, không có trúng đề, tổng số tiền dùng đánh bạc là 1.693.000đ

Ngày 11/12/2020, đài Trung số tiền đánh đề là 5.651.000đ, số tiền trúng đề là 3.920.000đ, tổng số tiền dùng đánh bạc là 9.571.000đ; đài Bắc số tiền đánh đề là 2.777.000đ, số tiền trúng đề là 2.320.000đ, tổng số tiền dùng đánh bạc là 5.097.000đ.

Ngày 12/12/2020, đài Trung số tiền đánh đề là 5.947.000đ, số tiền trúng đề là 1.820.000đ, tổng số tiền dùng đánh bạc là 7.767.000đ; đài Bắc số tiền đánh đề là 2.728.000đ, số tiền trúng đề 2.300.000đ, tổng số tiền dùng đánh bạc là 5.028.000đ.

Ngày 13/12/2020, đài Trung số tiền đánh đề là 5.431.000đ, số tiền trúng đề là 5.985.000đ, tổng số tiền dùng đánh bạc là 11.416.000đ; đài Bắc số tiền đánh đề là 2.993.000đ, số tiền trúng đề là 3.400.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 6.393.000đ

Ngày 14/12/2020, đài Trung số tiền đánh đề là 7.565.000đ, không có trúng đề, tổng số tiền đánh bạc là 7.565.000đ; đài Bắc số tiền đánh đề là 2.133.000đ, không có người trúng đề, tổng số tiền đánh bạc là 2.133.000đ.

Ngày 15/12/2020, đài Trung số tiền đánh đề là 5.994.000đ, số tiền trúng đề là 4.515.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 10.509.000đ; đài Bắc số tiền đánh đề là 1.828.000đ, số tiền trúng đề là 960.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 2.788.000đ.

Ngày 16/12/2020, Lê Thị K ghi số đề đài Trung số tiền đánh đề là 9.772.000đ, số tiền trúng đề là 3.290.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 13.062.000đ. Lê Thị K chuyển tịch đề cho Trần Thị N số tiền tịch đề là 9.682.000đ, số tiền trúng đề là 3.290.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 12.972.000đ. Số tiền K gửi lại tự xác định thắng thua là 90.000đồng.

*Trong các lần tổ chức đánh bạc này, có những người tham gia đánh bạc đã xác định được lai lịch, cụ thể:*

- Nguyễn Đình H2 nhiều lần sử dụng điện thoại di động gọi vào số điện thoại của K để mua lô đề. Cụ thể các lần đánh bạc như sau:

Ngày 06/12/2020 mua đề đài Trung với số tiền 360.000đ, kết quả thua đề;

Ngày 12/12/2020 mua đề đài Trung với số tiền 720.000đ, kết quả thua đề;

Ngày 13/12/2020 mua đề đài Trung với số tiền 360.000đ, kết quả thua bạc; mua bạc đài Bắc với số tiền 540.000đ, kết quả thua đề;

Ngày 14/12/2020 mua đề đài Trung với số tiền 540.000đ, kết quả thua đề;

Ngày 16/12/2020 mua đề đài Trung với số tiền 900.000đ, kết quả thua đề.

- Ông Nguyễn Văn H (là chồng bà Lê Thị K) ghi mua số đề trực tiếp của K, đã trả tiền đánh đề và nhận tiền thắng đề. Cụ thể các lần đánh bạc như sau:

+ Ngày 15/12/2020 mua số đề đài Trung với số tiền 270.000đ, kết quả thua đề; mua số đề đài Bắc với số tiền 54.000đ, kết quả thua đề;

+ Ngày 16/12/2020 mua số đề đài Trung với số tiền 270.000đ, kết quả thắng đề 350.000đ;

- Bà Đỗ Thị V1 nhiều lần sử dụng điện thoại di động gọi vào số điện thoại của K để mua số đề, đã trả tiền đánh đề và nhận tiền thắng đề. Cụ thể các lần đánh bạc như sau:

+ Ngày 08/12/2020 mua đề đài Trung với số tiền 1.710.000đ, kết quả thắng đề 700.000đ; mua đề đài Bắc với số tiền 640.000đ, kết quả thua đề;

+ Ngày 09/12/2020 mua đề đài Trung với số tiền 560.000đ, kết quả thắng bạc 1.400.000đ; mua đề đài Bắc với số tiền 640.000đ, kết quả thua đề;

+ Ngày 10/12/2020 mua đề đài Trung với số tiền 560.000đ, kết quả thắng đề 1.400.000đ; mua đề đài Bắc với số tiền 810.000đ, kết quả thua đề;

+ Ngày 11/12/2020 mua đề đài Trung với số tiền 840.000đ, kết quả thắng đề 700.000đ; mua đề đài Bắc với số tiền 1.080.000đ, kết quả thắng đề 800.000đ;

+ Ngày 12/12/2020 mua đề đài Trung với số tiền 560.000đ, kết quả thua đề; mua đề đài Bắc với số tiền 810.000đ, kết quả thua đề;

+ Ngày 14/12/2020 mua đề đài Trung với số tiền 1.020.000đ, kết quả thua đề;

+ Ngày 15/12/2020 mua đề đài Trung với số tiền 790.000đ, kết quả thắng đề 1.400.000đ; mua đề đài Bắc với số tiền 640.000đ, kết quả thua đề;

+ Ngày 16/12/2020 mua đề đài Trung với số tiền 660.000đ, kết quả thắng đề 700.000đ;

- Bà Nguyễn Thị H3 nhiều lần sử dụng điện thoại di động gọi vào số điện thoại của K để mua lô đề, đã trả tiền đánh đề và nhận tiền thắng đề. Cụ thể các lần đánh bạc như sau:

+ Ngày 10/12/2020 mua đề đài Trung với số tiền 40.000đ, kết quả thắng đề 700.000đ;

+ Ngày 12/12/2020 mua đề đài Trung với số tiền 40.000đ, kết quả thua đề;



+ Ngày 15/12/2020 mua đề đài Trung với số tiền 90.000đ, kết quả thắng đề 175.000đ;

+ Ngày 16/12/2020 mua đề đài Trung với số tiền 90.000đ, kết quả thua đề;

- Bà Nguyễn Thị D ngày 14/12/2020 sử dụng điện thoại di động gọi vào số điện thoại của K để mua số đề đài Bắc với số tiền 108.000đ, kết quả thua đề, đã trả tiền đánh đề.

- Bà Bùi Thị Mười ngày 14/12/2020 trực tiếp đến nhà K để mua số đề đài Bắc với số tiền 144.000đ, kết quả thua bạc, đã trả tiền đánh bạc.

- Ông Phạm Hồng Thái nhiều lần sử dụng điện thoại di động gọi vào số điện thoại của K để mua số đề, đã trả tiền đánh đề và nhận tiền thắng đề. Cụ thể các lần đánh bạc như sau:

+ Ngày 08/12/2020 mua đề đài Trung với số tiền 450.000đ, kết quả thắng đề 700.000đ;

+ Ngày 09/12/2020 mua đề đài Trung với số tiền 720.000đ, kết quả thắng đề 1.400.000đ; mua đề đài Bắc với số tiền 324.000đ, kết quả thua đề.

- Ông Nguyễn Ngọc B nhiều lần sử dụng điện thoại di động gọi vào số điện thoại của K để mua số đề, đã trả tiền đánh bạc và nhận tiền thắng bạc. Cụ thể các lần đánh bạc như sau:

+ Ngày 14/12/2020 mua đề đài Bắc nhưng không nhớ số tiền mua bạc, kết quả thua bạc;

+ Ngày 15/12/2020 mua đề đài Bắc với số tiền 270.000đ, kết quả thắng đề 560.000đ.

- Ông Nguyễn Văn Cảnh ngày 01/12/2020 sử dụng điện thoại di động gọi vào số điện thoại của K để mua lô đề đài Trung với số tiền 180.000đ, kết quả thua đề.

Nguyễn Văn H, Đỗ Thị V1, Nguyễn Thị H3, Nguyễn Thị D, Bùi Thị M, Phạm Hồng T3, Nguyễn Ngọc B, Nguyễn Văn C1 đã trả tiền đánh đề và nhận được tiền thắng đề.

Đối với Nguyễn Đình H2: giữa H2 và K đã tính toán thắng thua và thực hiện chung chi nhưng H2 và K xác định H2 vẫn chưa đưa cho K số tiền đánh đề là 22.500.000đ (*hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng*).

Đối với Lê Thị K và Nguyễn Thị N sau khi kết thúc các ngày chuyển tịch đề, xác định thắng thua và chung chi với nhau. Giữa K và N thỏa thuận thanh toán tiền chuyển tịch đề bằng cách tính toán thắng thua với nhau và cộng dồn vào những ngày kế tiếp (trường hợp số tiền thắng thua lớn thì mới phải thanh toán một phần). Đến cuối ngày 15/12/2020, K còn chưa chuyển trả N số tiền đánh đề là 3.844.000đ (*ba triệu tám trăm bốn mươi bốn nghìn đồng*).

Tổng số tiền thu lợi bất chính của N trong các lần tổ chức đánh bạc trên 5.000.000 đồng là: 19.954.000đ (mười chín triệu chín trăm năm mươi bốn nghìn đồng). Hoa hồng mà K được hưởng là: 27.163.000đ (*hai mươi bảy triệu một trăm sáu mươi ba nghìn đồng*).

Cáo trạng số 26/QĐ-VKS, ngày 06/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện R, tỉnh Quảng Ngãi truy tố các bị cáo Lê Thị K và Trần Thị N về tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự, bị cáo Nguyễn Đình H2 về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử các bị cáo Lê Thị K và Trần Thị N và Nguyễn Đình H2 về tội “Đánh bạc” và tuyên bố các bị cáo phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 321 BLHS; điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS xử phạt Lê Thị K với hình phạt tù từ 7 đến 9 tháng tù.

Áp dụng Khoản 1 Điều 321 BLHS; điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS xử phạt Trần Thị N với hình phạt tù từ 6 đến 8 tháng tù.

Áp dụng Khoản 1 Điều 321 BLHS; điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 35 BLHS xử phạt Nguyễn Đình H2 với hình phạt tiền từ 30 đến 40 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Đối với 01 (một) bút bi màu mực xanh nhãn hiệu “THIÊN LONG”, 01 (một) máy tính hiệu “Deli” là các công cụ bị cáo K sử dụng mục đích ghi bán lô đề có giá trị thấp cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA và 01 (một) điện thoại di động có ghi dòng chữ “China Mobile 4G LTE” là các công cụ bị cáo K sử dụng mục đích ghi bán lô đề cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền đánh bạc của các bị cáo như sau:

- + Số tiền bị cáo Nguyễn Đình H2 thắng bạc là 24.300.000đ và số tiền đánh đề H2 chưa đưa cho bị cáo K là 22.500.000đ, tổng cộng bị cáo H2 phải nộp là 46.800.000đ;

- + Số tiền bị cáo Trần Thị N nhận tịch đề của bị cáo Lê Thị K là 98.476.000 đồng và số tiền trúng đề là 3.290.000đ, tổng cộng là 101.766.000đ được khấu trừ số tiền đánh đề bị cáo K chưa đưa cho bị cáo N là 3.844.000đ, bị cáo N còn phải nộp là 97.922.000đ;

- + Số tiền bị cáo Lê Thị K ghi bán số đề là 33.390.000đ, số tiền thắng đề là 77.240.000.000đ, số tiền đánh đề trong ngày 16/12/2020 là 9.682.000đ và số tiền bị cáo K đánh đề K chưa đưa cho bị cáo N là 3.844.000đ. Bị cáo Lê Thị K phải nộp 124.156.000đ được khấu trừ số tiền đánh bạc bị cáo Nguyễn Đình H2 chưa đưa bị cáo K là 22.500.000đ và số tiền thắng bạc tịch thu của những người đánh bạc đã xác định được lai lịch 24.300.000 + 350.000đ + 7.100.000đ + 560.000đ + 875.000đ + 2.100.000đ = 35.285.000đ. Vậy bị cáo Lê Thị K còn phải nộp là 66.371.000đ.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 350.000đ ông Nguyễn Văn H giao nộp; số tiền 7.100.000đ bà Đỗ Thị V1 giao nộp; số tiền 560.000đ ông Nguyễn Ngọc B giao nộp; số tiền 875.000đ bà Nguyễn Thị H3 giao nộp là tiền thắng bạc của các đối tượng khi mua số đề của bị can K.

- Ông Phạm Hồng T3 phải nộp số tiền thắng bạc là 2.100.000đ.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 24.394.000 đồng của Lê Thị K để đảm bảo thi hành án

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 37 Bộ luật Tố tụng hình sự; kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 42 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không khiếu nại hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên. Do đó, trình tự, thủ tục tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Lê Thị K và Trần Thị N, Nguyễn Đình H2 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vậy có đủ cơ sở xác định:

Từ ngày 04/10/2020 đến ngày 25/11/2020, bị cáo Lê Thị K sử dụng điện thoại di động để ghi bán số đề cho nhiều người, bị cáo ghi số đề để so sánh với kết quả mở thưởng kết quả xổ kiến thiết các tỉnh miền Trung và Tây nguyên (Gọi tắt là đài Trung), kết quả mở thưởng của các Công ty xổ các tỉnh miền Bắc (Gọi tắt là đài Bắc) bị cáo đã tự ăn thua với người chơi với tổng số ngày ghi số đề là 23 ngày trong đó có một ngày số tiền “Đánh bạc” trên 5.000.000đ của một đài; từ ngày 29/11/2020 đến ngày 15/12/2020 giữa bị cáo K và bị cáo N có thỏa thuận sau khi ghi số đề bị cáo K sẽ chuyển cho bị cáo N để hưởng hoa hồng, bị cáo K đã ghi số đề cho nhiều người sau đó chuyển tịch qua cho bị cáo Trần Thị N để hưởng hoa hồng, tổng cộng bị cáo K đã ghi 18 ngày trong đó có 12 ngày có tổng số tiền “Đánh bạc” của một đài trên 5.000.000đ; bị cáo Nguyễn Đình H2 đã nhiều lần ghi số đề qua điện thoại với bị cáo K trong đó có 01 lần có tổng số tiền “Đánh bạc” trên 5.000.000đ.

Vậy có căn cứ xác định các bị cáo Trần Thị N, Lê Thị K và Nguyễn Đình H2 phạm tội “Đánh bạc” theo qui định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Thị K và Trần Thị N bị áp dụng tình tiết phạm tội nhiều lần theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hành vi ghi số đề của các bị cáo Trần Thị N, Lê Thị K và đánh số đề của bị cáo Nguyễn Đình H2 đã xâm phạm bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng gây dư luận xấu trong xã hội nên cần bị xử phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần tách ly hai bị cáo N, K ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để hai bị cáo có thời gian cải tạo bản thân của mình; với bị cáo H2 dù có nhiều lần đánh số đề nhưng chỉ có một lần có tổng số tiền “Đánh bạc” trên 5.000.000đ Hội đồng xét xử thấy chỉ cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo cũng có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, nên được áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình đối với các bị cáo; bị cáo Nguyễn Đình H2 phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự,

[5] Trong vụ án này có ông Nguyễn Văn H, bà Đỗ Thị V1, bà Nguyễn Thị H3, bà Nguyễn Thị D, bà Bùi Thị M, ông Phạm Hồng T3, ông Nguyễn Ngọc B, ông Nguyễn Văn C1 có hành vi đánh bạc dưới hình thức số đề. Tuy nhiên, các ông, bà trên chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc và tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc của các ông bà nêu trên chưa đủ định lượng cấu thành tội đánh bạc quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Vì vậy Công an huyện R đã ra Quyết định xử phạt hành chính với các ông, bà trên về hành vi “Đánh bạc trái phép” là có căn cứ.

[6] Bị cáo Lê Thị K khai ông Nguyễn Văn Long có mua số đề đài Trung (tỉnh Phú Yên) của K vào ngày 14/12/2020 số tiền 100.000đ. Tuy nhiên, ông Long phủ nhận nội dung trên. Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp điều tra nhưng không có đủ cơ sở để chứng minh được hành vi Đánh bạc của ông Long. Do đó, khi nào có đầy đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

- Đối với các đối tượng tên “bé Yến”, “bà Tho”, “ông Sáu”, người gọi điện mua lô đề, Cơ quan điều tra đã làm việc để xác minh, làm rõ nhân thân, lai lịch của các đối tượng nhưng kết quả không xác định được. Do đó, khi nào xác định được cụ thể nhân thân lai lịch các đối tượng sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

- Đối với ông Lê Thiện có quen biết với bị can Lê Thị K. Quá trình điều tra, bị can K khai báo ông Thiện có mua số đề đài Trung (tỉnh Khánh Hòa) của bà K vào ngày 16/12/2020 với số tiền mua đề 18.000đ, thắng bạc 70.000đ, đã trả tiền mua bạc và nhận tiền thắng bạc. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, xác định hiện ông Thiện không có mặt ở địa phương, khi nào có đầy đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[7] Đối với hình ảnh số 103 trong Bản ảnh giám định ban hành kèm theo Kết luận giám định số 205/KLGD-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi có liên quan đến hoạt động ghi bán số đề. Tuy nhiên qua làm việc, bị cáo K và bị cáo N đều không xác định nội dung hình ảnh nêu trên liên quan đến việc ghi bán lô đề đài nào, ngày nào; xác định không liên quan đến

quá trình chuyển tịch đề giữa hai bị cáo, sẽ tiếp tục xác minh trường hợp trên, khi nào có đầy đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Đối với 01 (một) bút bi màu mực xanh nhãn hiệu “THIÊN LONG”, 01 (một) máy tính hiệu “Deli” là các công cụ bị cáo K sử dụng mục đích ghi bán lô đề có giá trị thấp cần tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu sung công quỹ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA và 01 (một) điện thoại di động có ghi dòng chữ “China Mobile 4G LTE” là các công cụ bị cáo K sử dụng mục đích ghi bán lô đề.

- Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền đánh bạc của các bị cáo như sau:

- + Số tiền bị cáo Nguyễn Đình H2 thắng bạc là 24.300.000đ và số tiền đánh đề H2 chưa đưa cho bị cáo K là 22.500.000đ, tổng cộng bị cáo H2 phải nộp là 46.800.000đ;

- + Số tiền bị cáo Trần Thị N nhận tịch đề của bị cáo Lê Thị K là 98.476.000 đồng và số tiền trúng đề là 3.290.000đ, tổng cộng là 101.766.000đ được khấu trừ số tiền đánh đề bị cáo K chưa đưa cho bị cáo N là 3.844.000đ, bị cáo N còn phải nộp là 97.922.000đ.

- + Số tiền bị cáo Lê Thị K ghi bán số đề là 33.390.000đ, số tiền thắng đề là 77.240.000.000đ, số tiền đánh đề trong ngày 16/12/2020 là 9.682.000đ và số tiền bị cáo K đánh đề K chưa đưa cho bị cáo N là 3.844.000đ, nên bị cáo Lê Thị K phải nộp 124.156.000đ nhưng được khấu trừ số tiền đánh bạc bị cáo Nguyễn Đình H2 chưa đưa bị cáo K là 22.500.000đ và số tiền thắng bạc tịch thu của những người đánh bạc đã xác định được lai lịch là 35.285.000đ. Vậy bị cáo Lê Thị K còn phải nộp là 66.371.000đ.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 350.000đ ông Nguyễn Văn H giao nộp; số tiền 7.100.000đ bà Đỗ Thị V1 giao nộp; số tiền 560.000đ ông Nguyễn Ngọc B giao nộp; số tiền 875.000đ bà Nguyễn Thị H3 giao nộp là tiền thắng bạc của các đối tượng khi mua số đề của bị can K.

- Ông Phạm Hồng T3 phải nộp số tiền thắng bạc là 2.100.000đ để sung công quỹ nhà nước.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 24.394.000 đồng của Lê Thị K để đảm bảo thi hành án

[9] Về án phí: Các bị cáo Trần Thị N, Lê Thị K và Nguyễn Đình H2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[10] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện R phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Áp dụng:** Áp dụng Khoản 1 Điều 321 BLHS; điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Thị K.

**Áp dụng:** Áp dụng Khoản 1 Điều 321 BLHS; điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Thị N.

**Áp dụng:** Khoản 1 Điều 321; điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đình H2.

**Căn cứ:** Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

**2. Tuyên bố:** Các bị cáo Lê Thị K, Trần Thị N, Nguyễn Đình H2 phạm tội “Đánh bạc”.

**- Xử phạt:**

- + Bị cáo Lê Thị K 07 (Bảy) tháng tù, thời gian tính từ ngày đi thi hành án.
- + Bị cáo Trần Thị N 06 (sáu) tháng tù, thời gian tính từ ngày đi thi hành án.
- + Bị cáo Nguyễn Đình H2 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng).

**3. Về xử lý vật chứng:**

Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bút bi màu mực xanh.
- Tịch thu sung công quỹ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA và 01 (một) điện thoại di động có ghi dòng chữ “China Mobile 4G LTE”.
- Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền đánh bạc của các bị cáo như sau:
  - + Bị cáo Nguyễn Đình H2 phải nộp 46.800.000đ;
  - + Bị cáo Trần Thị N phải nộp 97.922.000đồng;
  - + Bị cáo Lê Thị K phải nộp 66.371.000đồng.
- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 350.000đ ông Nguyễn Văn H giao nộp; số tiền 7.100.000đ bà Đỗ Thị V1 giao nộp; số tiền 560.000đ ông Nguyễn Ngọc B giao nộp; số tiền 875.000đ bà Nguyễn Thị H3 giao nộp.
- Ông Phạm Hồng T3 phải nộp số tiền thắng thắng bạc là 2.100.000đ để sung công quỹ nhà nước.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 24.394.000 đồng của Lê Thị K để đảm bảo thi hành án

Tang vật có đặc điểm như đã được Cơ quan điều tra chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện R ngày 07/9/2021; số tiền cơ quan Công an huyện R

chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện R ngày 07/9/2021 theo tài khoản số 3949.0.1041648.00000.

**4. Về án phí:** Các bị cáo Lê Thị K, Trần Thị N và Nguyễn Đình H2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan với mình kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện R;
- Cơ quan THAHS CA huyện R;
- Nhà tạm giữ CA huyện R;
- Cơ quan CSĐT CA huyện R;
- Chi cục THADS huyện R;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Hải Nam**